

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Management of Real Estate market

Mã học phần: MRE 33021 - Số tín chỉ: 02

Dùng cho chuyên ngành: Quản lý tài nguyên đất đai

Điều kiện tiên quyết : Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp - Trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Môi trường

1. Mô tả chung về học phần

Quản lý thị trường bất động sản là một trong những học phần kiến thức ngành của ngành đào tạo Quản lý đất đai, trang bị cho sinh viên những kiến thức về bất động sản, thị trường bất động sản, kinh doanh bất động sản. Phân tích được khái niệm, đặc điểm của bất động sản, thị trường bất động sản. Lựa chọn phương pháp định giá bất động sản phù hợp. Vận dụng các nguyên tắc, điều kiện vào kinh doanh bất động sản có sẵn, bất động hình thành trong tương lai và kinh doanh dịch vụ bất động sản. Tổng hợp và đánh giá được thực tế vai trò điều tiết của nhà nước đối với thị trường bất động sản và những phương hướng nhằm phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

2. Mục tiêu của học phần

Kiến thức: Hiểu và vận dụng được kiến thức về bất động sản, thị trường bất động sản; nguyên tắc, điều kiện kinh doanh bất động sản, kinh doanh dịch vụ bất động sản. Phân tích được hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh bất động sản để áp dụng vào thực tiễn công việc. Tổng hợp và đánh giá được thực tế vai trò điều tiết của nhà nước đối với thị trường bất động sản và những phương hướng nhằm phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

Kỹ năng: Vận dụng thành thạo các văn bản pháp luật của Nhà nước về các nguyên tắc, điều kiện vào kinh doanh bất động sản có sẵn, bất động hình thành trong tương lai và kinh doanh dịch vụ bất động sản.

Thái độ: Chủ động trong học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm; thành thạo tìm kiếm tài liệu để tiếp cận với khoa học hiện đại và có ý thức học tập suốt đời. Rèn luyện cho người học thực hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức lãnh đạo và thuyết trình

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa thuyết trình, thảo luận, hướng dẫn bài tập

Hình thức giảng dạy: Có thể tại lớp, thực tế cơ sở và trực tuyến

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a5-3	Hiểu được kiến thức về bất động sản, thị trường bất động sản; nguyên tắc, điều kiện kinh doanh bất động sản, kinh doanh dịch vụ bất động sản;
	Vận dụng được các nguyên tắc, điều kiện vào kinh doanh bất động sản có sẵn, bất động hình thành trong tương lai và kinh doanh dịch vụ bất động sản; phương pháp định giá bất động sản
	Phân tích được hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh bất động sản để áp dụng vào thực tiễn công việc; Tổng hợp và đánh giá được thực tế vai trò điều tiết của nhà nước đối với thị trường bất động sản và những phương hướng nhằm phát triển thị trường bất động sản theo hướng bền vững.

b1-3	Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thị trường bất động sản trong thực tiễn
b4	Có kỹ năng làm việc độc lập và theo nhóm
c1	Chủ động học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực quản lý thị trường bất động sản

5. Tài liệu học tập

5.1. Tài liệu học tập:

[1] TS. Trịnh Hữu Liên (2013), *Giáo trình Thị trường bất động sản*, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

[2] TS. Nguyễn Minh Hoàng, TS. Phạm Văn Bình (2015), *Giáo trình Thị trường bất động sản*, NXB Tài chính;

[3] PGS.TS. Hoàng Văn Cường (2017), *Giáo trình Thị trường bất động sản*, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

5.2. Tài liệu tham khảo:

[4] Phạm Đức Phong, *Cơ sở khoa học và giải pháp thúc đẩy sự hình thành và phát triển thị trường bất động sản ở nước ta*, Cục Công sản, Bộ tài chính

[5] Nguyễn Phương (2019), *Sổ tay pháp luật bất động sản và các thủ tục pháp lý có liên quan đến nhà, đất*, NXB Lao động

6. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Tham dự các buổi lên lớp theo quy định;
- Tích cực tham gia trao đổi, thảo luận nhóm và hoàn thành các nhiệm vụ được giảng viên giao theo đúng quy định.
- Tự học: Nghiên cứu tài liệu chính và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên.
- Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, đánh giá và thi kết thúc học phần

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
Chương 1. Bất động sản và thị trường bất động sản 1.1. Bất động sản 1.1.1. Khái niệm về bất động sản 1.1.2. Đặc điểm của bất động sản 1.1.3. Phân loại bất động sản	* Hoạt động học của sinh viên - Nhận xét, đánh giá về đặc điểm của BĐS, phân loại BĐS - Nêu câu hỏi/ý kiến xung quanh vấn đề trình bày ở trên	2	Đọc trước tài liệu chính 2 trang 15-22	4	a5-3 c1

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
<p>1.2. Thị trường bất động sản</p> <p>1.2.1. Khái niệm thị trường BĐS</p> <p>1.2.2. Đặc tính và chức năng của thị trường bất động sản</p> <p>1.2.3. Quan hệ cung cầu trong thị trường bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá về đặc tính và chức năng của thị trường BĐS; phân loại thị trường BĐS - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung bài học 	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1, tài liệu tham khảo 2 trang 33-41 	6	a5-3 c1
<p>Chương 2. Kinh doanh bất động sản</p> <p>2.1. Kinh doanh bất động sản</p> <p>2.1.1. Khái niệm, nguyên tắc, điều kiện kinh doanh bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung thảo luận 	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 115-142 	6	a5-3 c1
<p>2.2.2. Kinh doanh bất động sản có sẵn</p> <p>2.2.3. Kinh doanh bất động sản hình thành trong tương lai</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề - Thảo luận và trình bày kết quả - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung thảo luận 	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 115-142 - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho nội dung thảo luận 	8	a5-3 b1-3 b4 c1
<p>2.2.4. Kinh doanh dịch vụ bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá về các vấn đề - Thảo luận và trình bày kết quả - Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung thảo luận 	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 115-142 - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho nội dung thảo luận 	6	a5-3 b1-3 b4 c1
<p>2.2. Các phương pháp định giá bất động sản</p> <p>2.2.1. Cách tiếp cận từ thị</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá về 	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước Tài liệu chính 1 trang 60, tài 	6	a5-3 b1-3 b4

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
<p>trường</p> <p>2.2.2. Phương pháp chiết trừ</p> <p>2.2.3. Cách tiếp cận từ chi phí</p> <p>2.2.4. Cách tiếp cận từ thu nhập</p> <p>2.2.5. Phương pháp thặng dư</p>	<p>việc sử dụng các phương pháp định giá bất động sản như nào vào thực tế</p> <p>- Thảo luận và trình bày kết quả</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến xung quanh vấn đề trình bày ở trên</p>		<p>liệu tham khảo 2 trang 21-22</p> <p>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho nội dung thảo luận</p>		c1
<p>Đánh giá 1:</p> <p>[Thảo luận nhóm - Trọng số 10%]</p>	<p>Thực hiện hoạt động thuyết trình theo nhóm. Trình bày và phân tích được các loại hình kinh doanh bất động sản và các phương pháp định giá bất động sản. Vận dụng được các quy định liên quan về kinh doanh bất động sản và các phương pháp định giá bất động sản trong thực tiễn</p>				<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>b4</p> <p>c1</p>
<p>Đánh giá 2:</p> <p>[Bài kiểm tra số 1- số tiết: 01 tiết - Trọng số 10%]</p>	<p>Trình bày các vấn đề tổng quan chung về bất động sản, thị trường bất động sản</p> <p>Phân tích các loại hình kinh doanh bất động sản; Vận dụng các nguyên tắc, điều kiện kinh doanh bất động sản vào tình huống thực tế</p>				<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>c1</p>
<p>Chương 3. Quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản</p> <p>3.1. Khung pháp lý đối với thị trường bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <p>- Nhận xét, đánh giá và tổng hợp về khung pháp lý đối với thị trường BĐS thông qua Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến xung quanh vấn đề trình bày ở trên</p>	3	<p>- Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 115-142, Tài liệu đọc thêm 2 trang 143-215</p> <p>- Tìm đọc các nội dung liên quan đến bài học từ các nguồn tài liệu giảng viên giới thiệu.</p>	6	<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>c1</p>
<p>3.2. Vai trò của nhà nước đối với thị trường bất động sản</p> <p>3.3. Nội dung và trách nhiệm QLNN đối với hoạt động kinh doanh bất động sản</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về khung pháp lý đối với thị trường BĐS thông qua Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến xung quanh vấn đề trình bày ở</p>	3	<p>- Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 115-142, tài liệu tham khảo 2 trang 143-215</p> <p>- Tìm đọc các nội dung liên</p>	6	<p>a5-3</p> <p>b1-3</p> <p>c1</p>

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
	trên		quan đến bài học từ các nguồn tài liệu giảng viên giới thiệu và thông tin từ mạng Internet		
<p>3.4. Kinh nghiệm quản lý thị trường bất động sản ở một số nước trên thế giới</p> <p>3.5. Khái quát quá trình phát triển thị trường bất động sản ở Việt Nam</p> <p>3.6. Một số giải pháp cơ bản thúc đẩy sự hình thành và phát triển thị trường bất động sản ở Việt Nam</p>	<p>* Hoạt động học của sinh viên</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về quá trình phát triển thị trường bất động sản ở Việt Nam</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến xung quanh vấn đề trình bày ở trên</p>	4	<p>- Nghiên cứu trước tài liệu chính 1 (chương 3).</p> <p>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2</p>	8	a5-3 b1-3 c1
<p>Đánh giá 3:</p> <p>[<i>Bài kiểm tra số 2 – Số tiết: 01 tiết- Trọng số 10%</i>]</p>	<p>Trình bày và phân tích các căn cứ pháp lý liên quan đến thị trường bất động sản, vai trò của nhà nước đối với thị trường BĐS, các nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh BĐS</p> <p>Liên hệ, vận dụng kinh nghiệm quản lý thị trường bất động sản đối với thị trường BĐS Việt Nam và đề xuất giải pháp</p>				a5-3 b1-3 c1
<p>Đánh giá 4:</p> <p>[<i>Chuyên cần</i>]</p>	Đánh giá mức độ chuyên cần khi tham gia giờ học trên lớp và thái độ học tập của sinh viên				c1
<p>Đánh giá 5:</p> <p>[<i>Bài thi kết thúc học phần - Trọng số 60%</i>]</p>	<p>Trình bày các vấn đề tổng quan chung về bất động sản, thị trường bất động sản</p> <p>Phân tích các loại hình kinh doanh bất động sản; các căn cứ pháp lý liên quan, vai trò của nhà nước đối với thị trường BĐS, nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh BĐS</p> <p>Vận dụng, liên hệ các quy định về kinh doanh bất động sản trong thực tiễn đề xuất giải pháp</p>				a5-3 b1-3 c1
Tổng số tiết		30		60	

ST - Số tiết chuẩn

8. Đánh giá kết quả học tập

8.1. Hoạt động đánh giá 1: Thảo luận nhóm - Chuẩn đầu ra: a5-3; b1-3; b4; c1

- Hình thức đánh giá: Thuyết trình dưới dạng bài trình chiếu powerpoint và bài báo cáo nội dung của nhóm từ 5-8 trang A4 đánh máy.

- Các yêu cầu: Sinh viên chia nhóm và thực hiện thuyết trình các nội dung theo sự phân công của giảng viên. Mỗi nhóm sẽ nghiên cứu tài liệu, trình bày bài thuyết trình trước lớp. Các nhóm còn lại sẽ đặt câu hỏi, cho nhận xét và đánh giá đối với nhóm thuyết trình.

- Thời hạn nộp bài: Được trình bày khi sinh viên học từ mục 2.1.2; chương 2 theo tiến trình bài giảng.

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố công khai trên lớp và trả kết quả ngay khi buổi thảo luận kết thúc.

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí 1: Hình thức trình bày (Trọng số 10%)	Đẹp, rõ ràng, không lỗi chính tả	Tương đối đẹp, rõ ràng, còn có một số ít lỗi chính tả	Trình bày rõ ràng nhưng có một số lỗi chính tả	Trình bày ở mức cơ bản và có một số lỗi về trình bày, lỗi chính tả	Đơn điệu, có nhiều lỗi về trình bày và lỗi chính tả
Tiêu chí 2: Kỹ năng trình bày (20%)	Trình bày rõ ràng, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe và trả lời tốt các câu hỏi	Trình bày khá rõ ràng, tự tin, thuyết phục, có giao lưu người nghe và trả lời tương đối các câu hỏi	Trình bày tương đối rõ ràng, chưa thực sự tự tin, thuyết phục, ít giao lưu với người nghe và được một số các câu hỏi	Trình bày tương đối rõ ràng, chưa thực sự tự tin, không giao lưu với người nghe và trả lời được ít câu hỏi	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe và không trả lời được các câu hỏi
Tiêu chí 3: Nội dung bài thuyết trình (60%)	Đáp ứng 85%- 100% yêu cầu	Đáp ứng 70%- 84% yêu cầu	Đáp ứng 55%- 69% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 - 54% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40 % yêu cầu
Tiêu chí 4: Tham gia thực hiện (10%)	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~20% thành viên tham gia thực hiện/trình bày

Kết quả đánh giá chung:

Kết quả đánh giá chung được xác định như sau:

(Điểm đánh giá của tiêu chí 1 x trọng số 10%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 2 x trọng số 20%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 3 x trọng số 60%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 4 x trọng số 10%)

8.2. Hoạt động đánh giá 2: Bài kiểm tra số 1 - Chuẩn đầu ra: a5-3; b1-3; c1

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra cá nhân bằng hình thức tự luận

- Các yêu cầu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài kiểm tra. Thời gian làm bài 50 phút.

- Thời hạn nộp bài:Được đánh giá sau khi sinh viên học xong mục 2.2, chương 2, theo tiến trình bài giảng.

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá:

+ Thời điểm công bố kết quả đánh giá: Công bố sau 1 tuần kể từ thời điểm thực hiện bài kiểm tra cá nhân trên lớp.

+ Cách thức công bố: Công bố công khai và trả kết quả bài kiểm tra cá nhân cho sinh viên

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 1 câu hỏi tự luận về trình bày nội dung lý thuyết (6,0 điểm); 1 câu hỏi tự luận vềphân tích và vận dụng các quy định vào thực tiễn (4,0 điểm)

8.3. Hoạt động đánh giá 3: Bài kiểm tra số 2 - Chuẩn đầu ra: a5-3; b1-3; c1

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra cá nhân bằng hình thức tự luận

- Các yêu cầu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài kiểm tra. Thời gian làm bài 50 phút.

- Thời hạn nộp bài: Được đánh giá sau khi sinh viên học xong mục 3.6, chương 3 của tiến trình bài giảng.

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá:

+ Thời điểm công bố kết quả đánh giá: Công bố sau 1 tuần kể từ thời điểm thực hiện bài kiểm tra cá nhân trên lớp.

+ Cách thức công bố: Công bố công khai và trả kết quả bài kiểm tra cá nhân cho sinh viên

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 1 câu hỏi tự luận về trình bày, phân tích nội dung lý thuyết (6,0 điểm); 1 câu hỏi tự luận vềliên hệ, vận dụng và đề xuất giải pháp (4,0 điểm)

8.4. Hoạt động đánh giá 4: Chuyên cần - Chuẩn đầu ra: C1

- Hình thức đánh giá: Chuyên cần

- Các yêu cầu: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

- Thời hạn nộp bài: Không

- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố khi kết thúc nội dung giảng dạy của học phần

- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí 1: Mức độ tham dự theo TKB (Trọng số 50%)	Tham dự 100 % buổi học	Tham dự trên 90% buổi học	Tham dự 80% - 90% buổi học	Tham dự 70% - 80% buổi học	Tham dự dưới 70% buổi học
- Tiêu chí 2: Mức độ tham	Nhiệt tình trao đổi bài,	Có đặt/trả lời >4 câu hỏi,	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi,	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu	Không tham gia thảo luận,

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
gia các hoạt động học tập. (Trọng số 50%)	phát biểu, trả lời > 5 câu hỏi.	tương đối nhiệt tình trao đổi bài và phát biểu	việc trao đổi bài và phát biểu còn hạn chế	hỏi, ít trao đổi bài và phát biểu.	trả lời, đóng góp

Kết quả đánh giá chung:

Kết quả đánh giá chung được xác định như sau:

(Điểm đánh giá của tiêu chí 1 x trọng số 50%) + (Điểm đánh giá tiêu chí 2 x trọng số 50%)

8.5. Hoạt động đánh giá 5: Thi kết thúc HP - Chuẩn đầu ra: a5-3; b1-3;c1

- Hình thức đánh giá: Thi kết thúc học phần – Hình thức thi :Tự luận
- Các yêu cầu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi
- Thời hạn nộp bài: Theo lịch thi của phòng Đào tạo
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Công bố công khai trên trang cá nhân của người học
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: Không
- Cấu trúc bài kiểm tra và thang điểm đánh giá: 1 câu hỏi tự luận trình bày các vấn đề tổng quan chung về thị trường BĐS(3,0 điểm), 1 câu hỏi tự luận về phân tích các quy định liên quan đến thị trường bất động sản và quản lý nhà nước đối với thị trường BĐS(3,0điểm) và 1 câu hỏi về vận dụng, liên hệ hoặc đề xuất giải pháp (4,0 điểm).

8.6. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả đánh giá học phần được xác định như sau:

STT	Hoạt động đánh giá	Trọng số(%)
1	Hoạt động đánh giá 1: Thảo luận nhóm	10
2	Hoạt động đánh giá 2: Bài kiểm tra số 1	10
3	Hoạt động đánh giá 3: Bài kiểm tra số 2	10
4	Hoạt động đánh giá 4: Chuyên cần	10
5	Hoạt động đánh giá 5: Bài thi kết thúc học phần	60
	Tổng cộng	100

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy bao gồm: phòng học, bàn ghế, máy tính, máy chiếu, Internet..Giảng viên và sinh viên phải tuân thủ nội quy của Nhà trường khi sử dụng các trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy.

- Các phương tiện dạy học: Bài giảng, Giáo trình, Tài liệu tham khảo, Sổ ghi chép, Bút... cần được chuẩn bị đầy đủ trước mỗi buổi học

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý.

Trong quá trình lấy tư liệu và đi thực tế tại các cơ sở sinh viên cần phải chấp hành nghiêm túc nội quy cơ sở và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình học tập.

Giảng viên và sinh viên thực hiện theo đúng nội quy, quy chế của Nhà trường đã ban hành.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Các bài kiểm tra đánh giá và thi cuối kỳ đều thi tự luận, do đó nếu sinh viên vi phạm quy chế thi cần phải áp dụng các hình thức kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023
Người xây dựng đề cương

TS. Nguyễn Thị Kim Dung

ThS. Thái Thị Lan Anh